

Số: /TB-UBND

Cẩm Bình, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc nộp hồ sơ miễn, giảm học phí cho học viên, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học tư thục; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp theo
Nghị định 238/2025/NĐ-CP**

Thực hiện văn bản số 2943/SGDDĐT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện giải quyết TTHC miễn, giảm học phí cho học viên, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) và giáo dục đại học tư thục; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP (Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành (03/9/2025) và thay thế Nghị định 81/2021 và Nghị định 97/2023 của Chính phủ). Ủy ban nhân dân xã Cẩm Bình thông báo các nội dung sau:

I. Đối tượng được hưởng chính sách miễn, giảm học phí:

1. Quy định tại điều 15 Nghị định 238: Đối tượng được miễn học phí:

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông (học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) trong cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học là người khuyết tật.
- Người học từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ/CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội. Người học các trình độ trung cấp, mô côì cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.
- Học sinh, sinh viên hệ cử tuyển (kể cả học sinh cử tuyển học nghề nội trú với thời gian đào tạo từ 3 tháng trở lên) theo quy định của Chính phủ về chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Học sinh trường dự bị đại học, khoa dự bị đại học.

- Học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông, bà (trong trường hợp ở với ông, bà) thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Sinh viên học chuyên ngành Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Học viên sau đại học trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú chuyên khoa chuyên ngành tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, truyền nhiễm và hồi sức cấp cứu tại cơ sở giáo dục công lập thuộc khối ngành sức khỏe.

- Học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của Chính phủ về quy định chính sách đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

- Người học thuộc đối tượng của các chương trình, đề án được miễn học phí theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Người tốt nghiệp Trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp.

- Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng, đối với các ngành, nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu theo danh mục do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Người học các ngành, nghề chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp. Các ngành, nghề chuyên môn đặc thù do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định.

2. Quy định tại điều 16 Nghị định 238: Đối tượng được giảm học phí và hỗ trợ học phí

2.1. Các đối tượng được giảm 70% học phí gồm:

- Học sinh, sinh viên học các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học công lập, tư thục có đào tạo về văn hoá - nghệ thuật bao gồm: nhạc công kịch hát dân tộc, nhạc công truyền thống Huế, đàn ca tài tử Nam Bộ, diễn viên sân khấu kịch hát, nghệ thuật biểu diễn dân ca, nghệ thuật ca trù, nghệ thuật bài chòi, biểu diễn nhạc cụ truyền thống.

- Học sinh, sinh viên học các chuyên ngành nhã nhạc cung đình, chèo, tuồng, cải lương, múa, xiếc; một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối

với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định.

- Học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) mà bản thân và cha hoặc mẹ có nơi thường trú tại thôn/ bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2.2. Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm: học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học có cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

2.3. Đối tượng được hỗ trợ học phí gồm:

a, Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông (học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

b, Học viên sau đại học trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú chuyên khoa chuyên ngành tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, truyền nhiễm và hồi hời sức cấp cứu tại cơ sở giáo dục tư thục thuộc khối ngành sức khỏe.

II. Trình tự thực hiện: Quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định 238

Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày nhập học, người học thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí nộp đơn theo mẫu tại Phụ lục IV Nghị định 238, kèm theo bản sao chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao từ sổ gốc giấy tờ trong trường hợp sau: Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối với người có công áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định này; Giấy xác nhận khuyết tật áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định 238; Quyết định về việc trợ cấp xã hội hoặc Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 15 Nghị định 238; Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 15 Nghị định 238; Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy xác nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc xác nhận học bạ việc hoàn thành chương trình trung học cơ sở của hiệu trưởng áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 12 Điều 15 Nghị định 238; Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do cơ quan bảo hiểm xã hội cấp

áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định 238 và gửi cơ sở giáo dục theo một trong các hình thức gồm nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện hoặc qua công dịch vụ công quốc gia (trường hợp người học nộp hồ sơ sau thời hạn quy định nêu trên thì được xem xét hưởng chính sách kể từ thời điểm nộp hồ sơ cho đơn vị tiếp nhận hồ sơ theo quy định).

Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi kết thúc thời hạn nộp hồ sơ đề nghị miễn, giảm học phí, Thủ trưởng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học có trách nhiệm xác nhận hồ sơ miễn, giảm học phí đối với người học theo mẫu tại Phụ lục V Nghị định 238; đồng thời lập danh sách người học được miễn, giảm học phí theo mẫu quy định tại Phụ lục VI Nghị định này gửi về Ủy ban nhân dân xã, phường, nơi người học đăng ký thường trú để thực hiện theo quy định.

III. Thẩm quyền giải quyết

UBND xã có trách nhiệm thẩm định, xử lý hồ sơ, thực hiện chi trả tiền miễn, giảm học phí cho người học (Quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định 238 và tại khoản 2, khoản 3 Điều 35 Nghị định 142).

Thời hạn nộp hồ sơ: **Từ ngày 24/10 đến trước ngày 05/11/2025**(giờ hành chính, trừ Thứ bảy, Chủ nhật) về phòng Văn hoá - Xã hội (qua đồng chí Phan Thị Kim Oanh – Chuyên viên Phòng Văn hoá – Xã hội)

Nhận được thông báo đề nghị trưởng thôn và các đơn vị kịp thời tuyên truyền rộng rãi đảm bảo quyền lợi cho học viên, sinh viên./.

Nơi nhận::

- Chủ tịch, PCT UBND xã phụ trách;
- Phòng Văn hóa - xã hội;
- Phòng Kinh tế;
- Thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Huy Sơn